

## KINH PHÁP LUÂN KHÔNG THOÁI CHUYỂN

### QUYẾN 2

#### Phẩm 2: TÍN HÀNH (Phần 2)

Này A-nan! Đó là Như Lai Chánh Đẳng Chánh Giác đã vì các vị Bồ-tát mà dùng phương tiện như thế để giảng nói về Tín hành.

A-nan thưa:

– Vì sao Như Lai lại vì các Bồ-tát mà nói về pháp hành?

Phật bảo A-nan:

– Nay ông nên biết! Các vị Đại Bồ-tát không trụ trong Phật pháp nhưng có khả năng hiển bày không lìa pháp giới, rốt ráo không nghĩ bàn giới; thọ trì các pháp tâm không thấp hèn, tuy giảng nói các pháp nhưng đối với tướng các pháp không hề chấp đắm, vô niêm vô trụ; thâu tóm các pháp, đúng với thật tướng thật tánh của chúng, không chấp các pháp, không lìa bỏ phi pháp, không ưa thích các pháp mà cũng chẳng phải không ưa thích các pháp.

Các Đại Bồ-tát tuy được như vậy nhưng đã lìa tướng các pháp, nhờ khéo điều phục, nên tâm thường an vui, khéo nói các pháp không hề bị nhiễu loạn, đối với tướng các pháp không lìa bỏ thân mà cũng không trụ thân, mê trước của thân này đồng với pháp giới, như hư không chẳng đi chẳng đến, đồng với mé chân, như như tướng. Đó là chỗ Phật nói về việc Bồ-tát đã chứng đạt các pháp thanh tịnh, dứt tất cả cầu nhiễm, quán tất cả pháp không, không thể nhìn thấy, chẳng thể nắm bắt. Vì sao? Vì các pháp là không, đã lìa bỏ, không mê đắm cho nên không thấy các pháp. Không thể nắm bắt, không có tranh chấp. Hiển bày pháp giới vô ngôn, vô thuyết. Thể tánh vốn không, chỗ tâm vọng động đều vắng lặng. Tâm này không thật có cũng chẳng thể nghĩ bàn, chỉ lộ rõ tánh chất vắng lặng, không duyên theo cảnh giới, giữ gìn các pháp, không hề nương tựa. Vì sao? Vì tất cả các pháp đều vô thể vô tướng. Pháp Bồ-tát này là nhất tướng, vô tướng, không thể khen ngợi, không sợ nói pháp. Nếu nói pháp tướng, danh tự, tất cả chương cú cho người nghe thì bản thân mình đã tự chứng, đầy đủ pháp ấy gọi là chủng tánh Đại Bồ-tát. Đạt được thể tánh ấy rồi thì đối với các pháp không còn có đến, có đi, không còn nắm bắt hay lìa bỏ, giữ gìn tất cả pháp nhưng bất động, bất hoại, vì bất hoại nên gọi là pháp hành, vì thành tựu pháp nên luôn thấy tất cả các pháp là vô tướng, vì được pháp lợi nên cũng gọi là pháp hành.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Pháp không thoái chuyển  
Các Phật cũng vậy  
Nếu giữ gìn được  
Đó là Pháp hành.  
Nếu rõ Phật pháp  
Không hình, không tướng  
Rất sâu, không nhiễm  
Đó là Pháp hành.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Chẳng lìa các cõi  
Không thể nghĩ bàn  
Hội nhập pháp giới  
Đó là Pháp hành.  
Giữ gìn các pháp  
Như Phật hiển bày  
Tâm không vết nhớ  
Đó là Pháp hành.  
Pháp không thoái chuyển  
Tên là Vô tướng  
Dứt mọi bám vướng  
Không còn mê đắm  
Đó gọi Pháp hành.  
Không chấp, không trụ  
Thọ trì pháp trí  
Người trì như thế  
Đó là Pháp hành.  
Tâm thường yêu thích  
Cầu pháp không chán  
Xa lìa biếng nhác  
Đó gọi Pháp hành.  
Nghe pháp thọ trì  
Vô lậu, chẳng nương  
Khéo trụ an vui  
Đó gọi Pháp hành.  
Nếu người nói pháp  
Chẳng nghĩ, chẳng đắm  
Thọ trì vô tướng  
Đó gọi Pháp hành.  
Thân khéo an trụ  
Trụ nơi không chốn  
Là thân, chẳng thân  
Là biết thân tướng.  
Không mé trước sau  
Đồng với Pháp tánh  
Không đến, không đi  
Là biết thân tướng.  
Cũng như các Phật  
Thị hiện Bồ-tát  
Được pháp ấy rồi  
Đó là Pháp hành.  
Tánh, tướng cõi không  
Tất cả không đắm  
Giữ gìn như vậy  
Đó gọi Pháp hành.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Lai đổi các pháp  
Không, vô sở kiến  
Nếu vô sở kiến  
Thì không chướng ngại.  
Hiển bày vô tướng  
Dứt các hý luận  
Không lời, không nói  
Cũng không thật có  
Lìa các tướng tâm  
Nên không thật có  
Nếu tâm vô đắc  
Thì chẳng nghĩ bàn  
Không đến, không đi  
Không chẳng hiển bày.  
Không duyên, không nói  
Gọi chẳng nghĩ bàn.  
Nếu trì pháp này  
Không thể nương tựa  
Là không thật có  
Gọi là giữ pháp.  
Pháp như thế ấy  
Do Bồ-tát nói  
Không hợp, không tan  
Hiển bày vô tác.  
Gọi là Hành xứ.  
Là nơi chung tánh  
Được lợi như thế  
Gọi là Hành xứ.  
Theo chung tánh ấy  
Không thể chê trách  
Được cõi như thế  
Đó gọi giữ pháp.  
Thấy pháp không giảm  
Tuy đi không đi  
Đến mà chẳng đến  
Chẳng thấy có pháp.  
Hoặc đến, hoặc đi  
Các pháp cũng vậy  
Giữ pháp như thế  
Cũng không dao động.  
Chẳng thêm, chẳng bớt  
Là pháp vô tác  
Nếu không thêm, bớt  
Đó gọi giữ pháp.  
Tướng pháp như như*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không duyên, không nói  
Người được pháp này  
Gọi là giữ pháp.  
Vì vậy, A-nan!  
Bồ-tát hiển bày  
Được lợi pháp sâu  
Đó là giữ pháp.  
Vì vậy, A-nan!  
Hiển bày giữ pháp  
Vì kẻ chẳng tin  
Mà nói pháp ấy.  
Phân biệt như thế  
Nói cho Bồ-tát  
Đều dùng phương tiện  
Mở bày Phật pháp.*

Như thế đấy, A-nan! Như Lai Chánh Giác vì các vị Đại Bồ-tát mà dùng phương tiện để nêu rõ việc giữ pháp.

Phật bảo A-nan:

–Do đâu mà Như Lai vì các Đại Bồ-tát nói về tám pháp Chánh đạo? Là vì các vị Đại Bồ-tát đã lìa bỏ tám con đường tà để hướng đến tám con đường giải thoát, vượt khỏi đời sống phàm phu, tu tập tám Chánh đạo nhưng không thấy nơi chốn mình đạt tới, xa lìa hai bên thường đoạn, an trụ trong Trung đạo, vượt thế giới phàm tục, an trụ trong Bồ-đề, cũng không trụ trong tướng Bồ-đề, lìa bỏ các tà kiến, tu tập chánh kiến, không bám vào thân tướng, cũng không trụ trong tướng Bồ-đề. Thân Phật là vô vi, lìa những khái niệm tính toán, tu theo tướng Phật tức là đạt được diệu lý Nhất tướng vô tướng đối với chúng sinh, ra khỏi Ấm giới sinh tử của chúng sinh, an trụ trong ngôi nhà vô vi rốt ráo không, thấy tất cả pháp là vô sinh vô trụ. Vì sao? Vì thể tánh và tướng trạng của các pháp đều là vô trụ.

Đại Bồ-tát xa lìa thế gian và xuất thế gian, an trụ trong chốn vắng lặng, không nhiễm thế gian, cũng không mê đắm con đường xuất thế gian. Đối với pháp, phi pháp, hữu vi, vô vi đều xa lìa, xả bỏ hai bên thường và đoạn, trụ trong tướng bình đẳng, biết tâm sở quá khứ, vị lai, hiện tại, không có tướng khác, cũng không được tướng của tâm Bồ-đề. Vì sao? Vì tất cả tâm đều bình đẳng. Thân tướng cũng thế. Vì thế mà không hề bị các thứ lửa dữ, đao tên làm tổn hại thân mạng. Vì sao? Vì đã lìa tất cả phiền não độc hại, thường được sinh vào các cõi thanh tịnh, xa các đường ác, tuy sống trong các đường mà vẫn chứng đạo Bồ-đề, thường sống trong an ổn, cũng không nương tựa. Vì ý nghĩa như thế nên tất cả các thứ đao binh không thể hại được. Vì sao? Vì thấy Bồ-đề vắng lặng là không, vô trụ xứ, vì vô trụ xứ nên tất cả tên độc đều không hại được. Đó gọi là không bị trói buộc.

Bậc Đại Bồ-tát đi trên cỗ xe nhanh nhất mà không chấp vào cỗ xe ấy, đó gọi là không bị trói buộc. Vì sao? Vì không thật có, do đó mà đao tên không hại được thân. Rõ các pháp là không, chẳng thật có cho nên tất cả thứ độc hại đều không thể xâm hại. Vì sao? Vì hành tâm Từ rộng khắp che phủ tất cả. Thực hành tâm Từ Bồ-đề thấy các chúng sinh là không thật có; thực hành tâm Từ theo lý không thấy các pháp vắng lặng; thực hành tâm Từ không nóng bức xa lìa các phiền não; thực hành tâm Từ bi như vậy có công

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

năng làm cho đao binh đều không hại thân được.

Đại Bồ-tát xem ba cõi Dục, Sắc và Vô sắc đều bình đẳng, biết tất cả các cõi, tất cả pháp tánh đồng với Bồ-đề, bình đẳng không có khác nhau. Các vị Đại Bồ-tát tâm không suy nghĩ như thế, cũng không đùa bỡn, vắng lặng thanh tịnh. Bậc Đại Bồ-tát biết tất cả pháp như âm vang tiếng gọi, lìa tất cả tướng, đồng với pháp giới, không nơi hướng tới mà cũng không chốn quay về, khéo hiểu các thứ âm thanh lời nói, không nêu bày, không nói năng, lìa tướng âm thanh, chẳng tự đề cao mình, lìa bỏ ngã tướng, vượt qua tất cả lời nói, âm thanh mà cũng không chấp vào tướng vượt qua ấy. Cho nên biết tất cả các pháp đều vắng lặng, tất cả pháp tướng cũng không thật có, tâm không có chốn để quay về vì đã vượt qua các pháp. Đối với mọi ngôn ngữ, âm thanh cũng không bị đắm nhiễm.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Lìa tám đường tà  
Tu tám nẻo chánh  
Chín thứ, tám giải  
Đó là tám bậc.  
Vượt khỏi phàm phu  
Chẳng trụ Bồ-đề  
Bậc Hùng trong pháp  
Đó là tám bậc.  
Vượt khỏi phàm phu  
Không trụ Bồ-đề  
Lìa tướng Bồ-đề  
Đó là tám bậc.  
Bỏ các tà kiến  
Tu hành chánh kiến  
Đạt được đạo rồi  
Đó là tám bậc.  
Vượt các thân tướng  
Chẳng trụ Bồ-đề  
Lìa chứng thân Phật  
Đó là tám bậc.  
Lìa tướng chúng sinh  
Thường tu tướng Phật  
Bỏ tướng thiền định  
Đó là tám bậc.  
Lìa hàng chúng sinh  
Vào thành Niết-bàn  
Không chấp các pháp  
Đó là tám bậc.  
Ra khỏi thế gian  
Mở bày đạo Thánh  
Về cõi tịch diệt  
Đó là tám bậc.  
Lìa các thế gian*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Nêu tướng Phật pháp  
Tâm không sở chúng  
Không có bờ hữu  
Đó là tám bậc.  
Cũng không cõi vô  
Xa lìa hữu vô  
Đó là tám bậc.  
Vắng lặng vô vi  
Bỏ cả đoạn thường  
Vào sâu bình đẳng  
Đó là tám bậc.  
Tâm rời quá khứ  
Luôn cả vị lai  
Hiện tại cũng thế  
Đó là tám bậc.  
Nói có sơ tâm  
Cầu nోo Bồ-đề  
Tướng tâm vốn không  
Gì gọi Bồ-đề?  
Không đến, không đi  
Cũng không Bồ-đề  
Độc, lửa, dao, tên  
Không thể hại được,  
Dứt hẳn các đường  
Lìa hẳn nương tựa  
Không đến, không đi  
Nên không hại được,  
Không hướng Bồ-đề  
Bày nói âm thanh  
Tự chứng như thật  
Chẳng do người dạy,  
Không được đường ấy  
Và chẳng phải đường  
Tiếng niệm, niệm dứt  
Đại thừa mau bày,  
Thường nói an ổn  
Pháp không bậc nhất  
Nên mau chứng được  
Đó là không buộc.  
Mau nương pháp này  
Bồ-tát giảng nói  
Tâm không lìa bỏ  
Đó là không buộc.  
Đao, binh, nోo ác  
Không bức hại được*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Thân không sơ gì  
Độc chẳng hại được.  
Bồ-tát hành Từ  
Cùng khắp tất cả  
Lìa bỏ tranh chấp  
Đó là không buộc.  
Không chấp thân tướng  
Khéo nhận rõ thân  
Đến đạo giác ngộ  
Từ bỏ nẻo ác,  
Dứt bỏ ngu si  
Thần thông tự tại  
Được Bồ-đề sáng  
Đó là tám bát.  
Biết cõi Dục, Sắc  
Và cõi Vô sắc  
Ba cõi đồng tướng  
Đó là tám bát.  
Các cõi bình đẳng  
Lìa não, Bồ-đề  
Vọng tướng không trí  
Chẳng nhiễm ô được,  
Lìa tất cả tướng  
Không có chê bai  
Nếu có nói năng  
Đều hương pháp giới  
Nói không chối hương  
Đồng với pháp giới  
Tâm trụ pháp Nhã  
Đó là tám bát.  
Nếu muốn tu hành  
Trụ pháp vắng lặng  
Chẳng tự đề cao  
Chỉ nói cho người,  
Vượt tướng âm thanh  
Khỏi tướng âm thanh  
Chẳng đắm âm thanh  
Đó là tám bát.  
Nhờ thanh giải thoát  
Biết pháp vô tướng  
Cũng không ở đâu  
Không hướng, không rời.  
A-nan nên biết!  
Tám bát như thế  
Đã nêu bày đủ*

*Ở trong các thuyết  
Là bậc thứ nhất.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo A-nan:

– Nay ông nên biết! Như Lai Đẳng Chánh Giác vì các Đại Bồ-tát nên dùng phương tiện để nói bày về tám bậc như vậy.

Tôn giả A-nan thưa:

– Do đâu mà Như Lai Thế Tôn giảng nói về quả Tu-đà-hoàn cho các vị Đại Bồ-tát nghe như thế.

Đức Phật dạy:

– Tu-đà-hoàn nghĩ là được vào dòng Thánh, gọi là Phật pháp chẳng thể nghĩ bàn. Nếu các vị Đại Bồ-tát có thể tu tập như vậy, không thấy đạo cùng nơi chốn mình tu tập đạo ấy, vượt qua tất cả hình tướng, thông tỏ Phật pháp là phi sắc, phi sinh, đối với tất cả pháp không mê đắm, tất cả pháp không nơi chốn, tất cả pháp không nhân duyên, tất cả pháp vô trụ, tất cả pháp không thật có, tất cả pháp không thành tựu.

Nếu bậc Đại Bồ-tát đến được đạo ấy thì tinh tấn vững chắc, thế lực vững chắc, trí tuệ vững chắc, không sinh biếng nhác, an trụ vắng lặng, nương đạo Như Lai, cứu giúp chúng sinh, không gì hơn được.

Bậc Đại Bồ-tát không chấp đạo ấy, cũng không trụ đạo ấy, tu đạo như thế mong đạt được tất cả các pháp, nhưng không thấy có chỗ mình đạt được, không chìm đắm cũng không dao động: không có ý tưởng về trụ, không có ý tưởng về đạo, không có ý tưởng về thế gian, không có ý tưởng về Phật, xem tất cả đều bình đẳng, không hề có những sự ngăn che, trí tuệ quán chiếu các cảnh giới không trở ngại.

Bậc Đại Bồ-tát đối với tất cả các pháp và các tà kiến đều an trụ trong tướng bình đẳng, khai mở tri kiến Phật, bày các pháp môn sâu rộng, phân biệt thân kiến, vượt khỏi vọng tưởng chấp ngã, đó gọi là Tu-đà-hoàn.

Đại Bồ-tát không chấp vào Phật đạo, rốt ráo vô ngại: ưa thích mong cầu Phật đạo nhưng không đắm giới luật, thế gian cũng không chấp vào giới luật của Phật, chẳng phải giới chấp là giới, không chấp tướng giới. Ba hoặc đã dứt, không vướng vào ba cõi, học hỏi theo lời Phật dạy, tu hành Thánh đạo, lìa tất cả tướng, không chấp các duyên, không các chướng ngại, nhập vào Phật đạo, tâm được vắng lặng, không mê đắm sự sống, về ta, người... các căn thanh tịnh, xa lìa phiền não.

Bậc Đại Bồ-tát tu đạo Bồ-đề thực hành bối thí, xả bỏ tất cả, giúp chúng sinh khổ, vượt qua bốn dòng, đạt đến Niết-bàn, dứt hết các tướng, hiển bày Vô tướng. Nếu thấy bốn chúng tâm không sinh sợ sệt, chí cầu vắng lặng, an trụ nơi đạo Bồ-đề thanh tịnh, đã lìa sợ hãi, thì không sợ sinh tử. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát hiện chứng được vắng lặng, lìa các phiền não cấu uế, khéo ứng vững trong Phật đạo, biết đường đến đi, cũng không còn đến đi, khéo nhận rõ những vọng tưởng của chúng sinh, tâm không đùa bỡn, rốt ráo Phật đạo. Đó gọi là tướng Tu-đà-hoàn của Đại Bồ-tát.

M